

## Vn-Index - 6 tháng



### ĐI NGANG QUANH THAM CHIẾU, ĐÓNG CỬA TUẦN TRÊN 1,500 ĐIỂM

- Vn-Index đi ngang quanh ngưỡng 1,500 điểm trong suốt cả ngày giao dịch
- Nhóm hàng hóa như thép, dầu khí, than..., vốn đã tăng quá cao gần đây, đã đối mặt với áp lực bán lớn và điều chỉnh
- Tuy nhiên, nhóm bất động sản như CEO DIG CII LDG SCR... lại tăng khá tốt
- Số lượng mã tăng là khá lớn, nhóm tăng mạnh khác có chứng khoán, xây dựng, và bảo hiểm
- Vn-Index vẫn đang gặp khó tại vùng 1,500 điểm, và vẫn chưa thể thoát ra khỏi vùng này trong vài tháng qua. Áp lực bán có thể còn tăng hơn nữa trong tuần tới. Ngưỡng kháng cự mạnh hiện quanh vùng 1,510-1,520 điểm
- Thanh khoản giảm: 23.8% cao hơn trung bình 20 phiên, nhưng 4.1% thấp hơn ngày giao dịch liền trước
- Khối ngoại mua ròng khá tốt, họ mua nhiều VPB MSN DCM DXG PNJ DGC KBC VND, và bán ra nhiều HPG NLG VNM VRE

### Điểm tin hàng ngày

- JPMorgan: Giá dầu có thể lên 185 USD/thùng nếu nguồn cung từ Nga bị gián đoạn. Trong kịch bản cực đoan, dầu Brent có thể khép lại năm 2022 ở mức 185 USD/thùng nếu nguồn cung của Nga tiếp tục bị gián đoạn, JPMorgan Chase viết trong báo cáo ngày 03/03. Nếu thành hiện thực, giá dầu sẽ tạo sức ép vô cùng lớn lên lạm phát, tăng trưởng kinh tế, và chính sách tiền tệ của các nước trên thế giới
- Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Nga hơn 555 triệu USD trong 2 tháng. Kim ngạch xuất khẩu sang Nga đạt 555,3 triệu USD, chiếm 1,03% kim ngạch xuất khẩu cả nước. Nhập khẩu đạt 446,2 triệu USD, chiếm 0,8% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

### Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,505.3	450.6	113.3
Tăng/giảm (+/-)	↑ 0.3	↑ 1.3	↑ 0.1
Tăng/giảm (%)	↑ 0.02%	↑ 0.28%	↑ 0.08%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	879	138	131
Tổng GTGD (tỷ)	27,846	3,795	1,898
GTGD ntt nước ngoài (tỷ)	579	-1	2
Cổ phiếu tăng giá	256	158	282
Cổ phiếu giảm giá	182	91	145
Cổ phiếu đứng giá	64	50	102
PE*	17.2	21.6	23.9
PB*	2.7	2.5	2.7
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	5,984	499	1,461

\*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

### Mỗi ngày 1 cổ phiếu

#### Công ty Cổ phần Thép Nam Kim - Mã: NKG

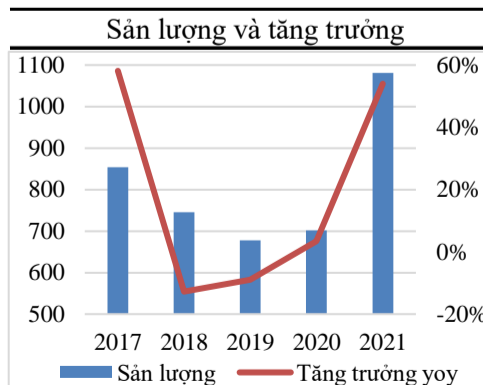
Giá cổ phiếu hiện tại	48,750
PE hiện tại	4.8
Vốn hóa (tỷ)	10,926

Tỷ VND	2018A	2019A	2020A	2021F	
Doanh thu	14,812	12,177	11,560	28,173	
	yoy	17.4%	-17.8%	-5.1%	143.7%
LNST	57	47	295	2,225	
	yoy	-91.9%	-17.4%	523.8%	653.5%
Tỷ suất LNST	0.4%	0.4%	2.6%	7.9%	
EPS	315	251	1,574	10,141	
P/E	97.0	121.9	19.4	4.8	

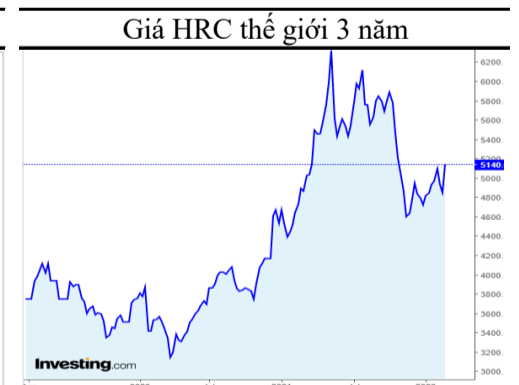
Nguồn: FiinPro

### Cập nhật kết quả kinh doanh quý 4: KHẢ QUAN

- Doanh thu tăng 157% nhờ cả sản lượng và giá bán đều tăng. Cụ thể, sản lượng tăng 44.1%: 1) Sản lượng xuất khẩu tăng 154% yoy, đóng góp 70,8% tổng sản lượng tiêu thụ, so với 40,1% trong Q4/2020, và ác thị trường xuất khẩu chính là Mỹ, châu Âu và Úc; và 2) Sản lượng trong nước giảm 29.8% yoy do vẫn chịu tác động từ dịch Covid-19 trong nước. Giá bán trung bình tăng 78.2%, đạt khoảng 30.7 triệu đồng/tấn
- Tỷ suất LN gộp tăng từ 9% lên 12% yoy, tuy nhiên đây lại là mức tỷ suất LN gộp thấp nhất trong năm 2021 (thấp hơn rất nhiều so với quý 3 là 17.2%). Có 2 lý do: 1) Giá HRC thế giới giảm nên giá bán trong quý 4 cũng giảm theo, trong khi đó, giá vốn HRC lại được mua từ quý trước với giá thành cao, và 2) NKG trích lập 253 tỷ giảm giá hàng tồn kho do giá HRC giảm. Do đó, LN gộp tăng 244%
- Chi phí tài chính thuần vẫn duy trì ở mức khoảng -26 tỷ
- Chi phí bán hàng và quản lý tăng tới 3.9 lần do sản lượng xuất khẩu tăng mạnh và cước chi phí vận tải quốc tế trong năm qua cũng tăng lên
- Cuối cùng, LNST tăng 195%



Nguồn: NKG



Nguồn: Investing.com

**Khuyến cáo:** Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này